

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/7/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 184/2022/TLST - DS ngày 21/6/2022.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc S**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: thôn N, xã Nh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

**\* Bị đơn: Vợ chồng ông Lương Trường G**, sinh năm 1986

Bà **Ninh Thị N**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số F đường L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Vợ chồng ông Lương Trường G, bà Ninh Thị N đồng ý trả cho ông Trần Ngọc S 1.000.000.000đồng (một tỷ đồng) nợ gốc.

**3/ Về án phí:** Vợ chồng ông Lương Trường G, bà Ninh Thị N nhận chịu 21.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Trần Ngọc S 21.000.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0007643 ngày 20/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả hết số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Đương sự
- Lưu HS, AV

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Đăng Vương**